TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*TP.Tuyên Quang, ngày 08 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Lưu Thị Thuỳ D và anh Đào Trịnh Đ.

Sau khi nghiên cứu:

+ Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị Thuỳ D;

+ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Lưu Thị Thuỳ D**, sinh năm 1997.

- Người bị kiện: Anh **Đào Trịnh Đ**, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố x, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại của tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuân của các bên tham gia hoà giai được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 3 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Thuỳ D và anh Đào Trịnh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lưu Thị Thuỳ D và anh Đào Trịnh Đ cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Đào Quang Kh, sinh ngày 26/6/2017 và thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Đào Quang Kh cho chị Lưu Thị Thuỳ D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Anh Đào Trịnh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lưu Thị Thuỳ D, mức cấp dưỡng là 3.000.000 *(ba triệu)* đồng/tháng; phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu Đào

Quang Kh đủ 18 tuổi. Anh Đào Trịnh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***- Về tài sản chung**:* Chị Lưu Thị Thuỳ D và anh Đào Trịnh Đ đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: Chị Lưu Thị Thuỳ D và anh Đào Trịnh Đ đều xác định không có vay vợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường A;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh